

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **343** /BC-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31** tháng 12 năm 2015

UBND Q. PHÚ NHUẬN

ĐẾN

Số:**2209A**.....

Ngày:**07/11/2016**.....

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg
ngày 21 tháng 9 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ
về tăng cường công tác dân vận**

Thực hiện Kế hoạch số 6549/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm (2000 - 2015) thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân vận và triển khai Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Trên cơ sở Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về công tác dân vận, cấp ủy, chính quyền Thành phố đã có nhiều biện pháp tổ chức triển khai, thực hiện, tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và, ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện bằng việc cụ thể hóa các chính sách về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo có liên quan trực tiếp đến đời sống và nguyện vọng chính đáng của nhân dân Thành phố được người dân đồng tình ủng hộ.

Để có thể làm tốt công tác vận động quần chúng, Thành phố cũng đã triển khai, quán triệt các văn bản về thực hiện dân chủ ở cơ sở như Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 65-KL/TW ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW; Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ về Quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (nay là Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn); Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 1998 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan (nay là Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập); Nghị định số 87/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về ban

hành Quy chế thực hiện dân chủ ở công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19 năm 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc... và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cũng như người dân được biết và vận dụng thực hiện trong công việc, đảm bảo theo quy định ở từng cấp, từng loại hình, từng lĩnh vực của đời sống xã hội đều phát huy quyền làm chủ.

Ngoài ra, trong quá trình điều hành, Ủy ban nhân dân Thành phố đã thường xuyên quán triệt, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở đối với các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị quan tâm, tăng cường thực hiện công tác dân vận nhằm nâng cao nhận thức, ý thức về thực hiện dân vận của chính quyền gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng bộ máy Nhà nước. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã tổ chức quán triệt các quy định về công tác dân vận của chính quyền, thường xuyên giáo dục, nâng cao nhận thức và thực hành đối với cán bộ, công chức, viên chức trong việc phục vụ nhân dân, thừa hành công vụ thông qua việc xây dựng các quy định, quy chế; quán triệt trong các buổi giao ban, sinh hoạt định kỳ, hội nghị cán bộ công chức, viên chức; đánh giá nhận xét cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, nhất là những lĩnh vực liên quan đến lợi ích thiết thực của nhân dân như nhà đất, dự án, công trình đền bù giải tỏa... cải cách hành chính, tư pháp kể cả đối với lĩnh vực trong nội bộ tổ chức bộ máy, tài chính ngân sách, thi đua khen thưởng, kỷ luật.

Các Tổ chỉ đạo thực hiện công tác dân vận được hình thành ở các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị nhằm phối hợp hoạt động giữa chính quyền với tổ chức Đảng và các đoàn thể. Ở từng cơ quan, đơn vị và địa bàn dân cư đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận, trong đó phân định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền trong việc tham gia thực hiện công tác dân vận. Nhằm đẩy mạnh hoạt động dân vận của chính quyền, Ủy ban nhân dân Thành phố đã thành lập Tổ công tác về thực hiện công tác dân vận của chính quyền tại Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2015 với thành phần chủ yếu là các sở - ngành có liên quan đến người dân còn nhiều bức xúc trong giải quyết hồ sơ hành chính. Năm 2015, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng ban hành Kế hoạch số 4609/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2015 về kiểm tra công tác dân vận của chính quyền tại 03 sở - ngành, 02 Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị đều tổ chức khá tốt hoạt động kỷ niệm “Ngày Dân vận” (15/10) tập trung xoay quanh các nội dung của bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài “Nhớ ngày 15 tháng 10” của nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lê Khả Phiêu, các Nghị quyết về công tác dân vận của Đảng nhằm nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khẳng định vai trò quan trọng của công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, tuyên dương các mô hình phong trào “Dân vận khéo” và điển hình “Dân vận khéo” các cấp.

Thực hiện Quyết định số 489-QĐ/TU ngày 16 tháng 7 năm 2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh, phụ trách công tác dân vận tại các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện là lãnh đạo cơ quan, đơn vị và Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng chuyên môn; tại Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn là Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên được bồi dưỡng các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, pháp luật, kiến thức về công tác vận động quần chúng nhân dân, các lớp văn hóa giao tiếp, ứng xử, các lớp bồi dưỡng về công tác dân vận của chính quyền và các lớp bồi dưỡng cho Tổ dân phố, Ban Điều hành khu phố, Trưởng ấp, Tổ nhân dân. Đặc biệt đã tuyển chọn, đào tạo và bố trí lực lượng cán bộ trẻ, có trình độ chuyên môn đại học vào các chức năng để phục vụ nhân dân tại các phường - xã, thị trấn vì đây là đội ngũ trực tiếp, thường xuyên giải quyết công việc cho người dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về mặt nhận thức

Nhận thức về công tác dân vận của chính quyền các cấp, các ngành đã được nâng lên rõ rệt, đặc biệt qua việc xây dựng kế hoạch thực hiện “Năm Dân vận chính quyền”, các hoạt động phong trào “Dân vận khéo” gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các hoạt động thực hiện công tác dân vận của chính quyền ngày càng có hiệu quả. Các cơ quan chính quyền làm công tác dân vận không chỉ là tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều quan trọng hơn là trong nhận thức phải luôn luôn quán triệt công tác dân vận trong mọi hoạt động của chính quyền các cấp từ Trung ương đến cơ sở “Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”, nhờ đó công tác dân vận đã được chỉ đạo xuyên suốt trong quá trình quản lý ở mỗi cấp, mỗi ngành và ở hầu hết các lĩnh vực đời sống xã hội.

Thông qua tuyên truyền, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nhận thức đúng đắn hơn về công tác dân vận, xác định tốt hơn mối quan hệ làm việc trong cơ quan, với tổ chức và nhân dân, hiểu rõ hơn về bản chất nhà nước của dân, do dân và vì dân; mọi việc làm của cán bộ, công chức đều phải lấy dân làm gốc. Tinh thần trách nhiệm đối với công việc được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân với phương châm “Gần dân, hiểu dân, trọng dân, có trách nhiệm với dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

2. Thực hiện công tác dân vận gắn với công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa

Thành phố thực hiện công tác dân vận của chính quyền gắn với đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, trong đó xác định việc rà soát, công khai hóa các thủ tục hành chính là khâu trọng tâm của cải cách hành chính nhà nước và tập trung thực hiện trên các lĩnh vực: thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh; đầu tư nhà nước; cấp phép xây dựng và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhà ở; cấp phát ngân sách nhà nước; hộ tịch, hộ khẩu, công chứng...nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan chức năng. Theo đó, hàng năm, Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện đều có kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính gắn liền với việc kiểm tra, khảo sát, tình hình thực hiện.

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật luôn được quan tâm đẩy mạnh, góp phần tích cực trong việc đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, từng bước lập lại kỷ cương, nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, ban hành văn bản. Giai đoạn 2011 - 2015, Ủy ban nhân dân các cấp đã tổ chức rà soát hơn 6.462 văn bản, xử lý 1.622 văn bản không còn phù hợp, trong đó có 1.407 lượt văn bản của Thành phố được rà soát với 219 văn bản được xử lý.

Thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước, Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo việc rà soát các loại thủ tục hành chính theo hướng xem xét thủ tục nào cần loại bỏ, giảm bớt hoặc điều chỉnh cho phù hợp; thực hiện công khai minh bạch, hướng dẫn rõ ràng và thường xuyên cập nhật thông tin để người dân, doanh nghiệp dễ hiểu và dễ thực hiện. Các sở - ngành, quận - huyện đều niêm yết công khai các loại thủ tục, quy trình; danh sách, địa chỉ các đơn vị cung cấp dịch vụ, các dự án đầu tư và tiến độ xây dựng các công trình chuyên ngành tại nơi tiếp nhận và trả kết quả, trên trang web, xây dựng sổ tay hoặc cẩm nang hướng dẫn, hỗ trợ cung cấp, giải đáp thông tin cho người dân, nhà đầu tư và doanh nghiệp; hoàn chỉnh các biểu mẫu nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo... để người dân, tổ chức và doanh nghiệp tiếp cận khi có nhu cầu. Giai đoạn 2011 - 2015, Ủy ban nhân dân Thành phố đã hoàn thành việc thực thi những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành là 197/197 thủ tục, tỷ lệ 100%. Đã rà soát thủ tục hành chính trọng tâm như lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng. Theo đó, đã kiến nghị đơn giản hóa 77 thủ tục, trong đó sửa đổi, bổ sung là 41 thủ tục; bãi bỏ 18 thủ tục; bãi bỏ các bộ phận cấu thành thủ tục hành chính là 18 thủ tục. Chi phí tiết kiệm là hơn 110 tỷ đồng/năm với tỷ lệ cắt giảm chi phí là 44,35%/30% chỉ tiêu được giao, vượt 14,45%. Đến nay, thủ tục hành chính áp dụng tại Thành phố là 2.138 thủ tục.

Tại Thành phố, việc cải cách thủ tục hành chính còn được thực hiện trên cơ sở thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Cơ chế một cửa được triển khai đồng bộ, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng thực hiện để giải quyết tốt công việc của tổ chức và công dân. Đến nay, tất cả các sở - ngành; 24/24 quận - huyện, 322/322 phường - xã, thị trấn đã áp dụng cơ chế “một cửa” trong giải quyết các thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố theo thẩm quyền quy định. Hầu hết các lĩnh vực áp dụng cơ chế “một cửa” đều được xây dựng quy trình, có hướng dẫn chi tiết, toàn bộ quy trình, thủ tục, thời hạn giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đều niêm yết công khai tại bảng hướng dẫn và trang web của các cơ quan, đơn vị. Việc thực hiện giải quyết hồ sơ hành chính thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở quận - huyện chủ yếu trên các lĩnh vực kinh tế, lao động, xây dựng, cấp sổ nhà, đất đai, hộ tịch, y tế.

Cơ chế một cửa liên thông đã được thực hiện tại các sở - ngành, quận - huyện như Sở Tài nguyên và Môi trường (phối hợp liên ngành để giải quyết hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức đang sử dụng đất trên địa bàn Thành phố, ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Sở), Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp liên ngành cấp giấy phép thực hiện quảng cáo theo cơ chế một cửa liên thông, 24/24 Ủy ban nhân dân quận, huyện đã triển khai quy trình liên thông hoàn chỉnh giữa Ủy ban nhân dân quận, huyện và Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn trên lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh và đăng ký mã số thuế.

Công tác dân vận của chính quyền cũng đã góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa và chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí. Theo đó, nhiều cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo và tổ chức rà soát, bổ sung hoặc ban hành mới quy chế làm việc của cơ quan, quy chế văn hóa công sở, quy chế ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng: “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” cùng với tác phong “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và trách nhiệm với dân”. Việc đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đã được nhiều cơ quan, đơn vị chú trọng, đã quan tâm nhiều hơn đến công tác giáo dục tư tưởng, phẩm chất đạo đức và tạo môi trường để cán bộ, công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và rèn luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, kết hợp với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

3. Công tác dân vận gắn với việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Để làm tốt công tác vận động cán bộ, công chức, viên chức và người dân, Thành phố xác định phải làm tốt việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tạo động lực hoàn thành nhiệm vụ chính trị tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Vì vậy, lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Ủy ban nhân dân Thành phố đã phân công một đồng chí Phó Chủ tịch tham

gia Ban Chỉ đạo để kịp thời lĩnh hội những chỉ đạo của Thành ủy, Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện ở các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, phân công Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác triển khai thực hiện. Thành phố đã tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị, đã rút ra các mặt được hạn chế và những kinh nghiệm để tiếp tục có giải pháp thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới.

Các cơ quan sở - ngành, quận - huyện, phường - xã, thị trấn đều có thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Chỉ đạo hoặc phân công một lãnh đạo phụ trách công tác Quy chế dân chủ ở cơ sở cho phù hợp với quy mô của cơ quan, đơn vị. Đồng thời, có ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở theo từng loại hình cơ quan, doanh nghiệp, phường - xã, thị trấn và có đề ra kế hoạch, chương trình công tác thực hiện trong năm. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã tổ chức học tập, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở để cán bộ, công chức, viên chức nắm và vận dụng thực hiện trong công việc, đảm bảo theo quy định ở từng cấp, từng loại hình trong phạm vi quản lý. Đồng thời, cũng giúp người dân được biết để kiểm tra, giám sát, tham gia ý kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Quận - huyện, phường - xã, thị trấn là nơi trực tiếp chỉ đạo và triển khai thực hiện các quy định Quy chế dân chủ đến các cơ quan, đơn vị và phường - xã, thị trấn nên có nhiều hình thức và phương pháp để triển khai, tuyên truyền đến nhân dân. Trong những năm gần đây, Hội nghị nhân dân hàng năm là phương thức thực hiện dân chủ trực tiếp, rộng rãi nên hầu hết các hộ dân đều biết Quy chế dân chủ ở cơ sở. Việc nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân đã phát huy quyền làm chủ của mình trong việc lựa chọn các đại biểu xứng đáng đại diện cho cơ quan quyền lực ở Trung ương, địa phương. Vai trò của nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội được phát huy thông qua việc tổ chức cho nhân dân tham gia góp ý cán bộ chủ chốt ở phường - xã, thị trấn.

Để thực hiện các quy định dân chủ ở cơ sở, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị đã công khai về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về các nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; về tình hình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, các chương trình, dự án trên địa bàn; về mức thu các loại quỹ trong dân, các loại và mức thuế phải nộp; về các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều hình thức tạo điều kiện cho người dân biết, giám sát quá trình tổ chức thực hiện. Từ việc công khai và phát huy quyền làm chủ của người dân, Thành phố đã vận động nhân dân hiến đất làm đường, mở rộng hẻm góp phần chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới, lắp đặt đèn chiếu sáng công lập, vận động các chủ nhà trọ không tăng giá, giữ vững an ninh trật tự...

Cùng với việc mở rộng quyền dân chủ của nhân dân, các cấp chính quyền đã thông qua Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức.

4. Công tác dân vận gắn với công tác tiếp dân, việc kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo rất được các cấp chính quyền Thành phố quan tâm thực hiện. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đều có bộ phận tiếp công dân thường xuyên và lãnh đạo tiếp dân định kỳ theo đúng Quy chế tiếp công dân do cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành. Việc tiếp dân được ghi chép cụ thể, rõ ràng và giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân trong thẩm quyền hoặc phản ánh đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trong quá trình, tiếp công dân cũng giải thích cho người dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để chấp hành thực hiện. Lãnh đạo chính quyền cũng tổ chức đối thoại với người dân để giải quyết kịp thời các nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của người dân, doanh nghiệp; kịp thời gửi thư xin lỗi đối với hồ sơ trễ hạn. Việc tiếp dân được thực hiện thông qua các “kênh” như: Văn phòng tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, đường dây nóng, giao lưu trực tuyến, chat vắn trực tuyến, hộp thư góp ý đã đón nhận các thông tin, bức xúc của người dân khá đầy đủ và đa dạng về nội dung. Đây cũng là một tín hiệu tích cực cho thấy người dân ngày càng quan tâm đến việc giám sát sự vận hành của bộ máy Nhà nước các cấp, phát huy tinh thần làm chủ, tích cực tham gia xây dựng chính quyền và bảo vệ quyền lợi chính đáng của công dân. Từ đó, đã góp phần hạn chế rất nhiều những vụ việc khiếu kiện đông người, sự vận hành bộ máy hành chính công ngày càng tốt hơn. Mỗi năm, Thành phố tiếp trên 6.000 lượt công dân.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được đảm bảo theo nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch và tăng cường đối thoại trực tiếp trong quá trình giải quyết vụ việc giữa các bên có liên quan. Đặc biệt, Thành phố còn thành lập các Tổ công tác để giải quyết dứt điểm các vấn đề khiếu kiện, bức xúc kéo dài của người dân và chú trọng đến công tác hòa giải ở cơ sở với tỷ lệ hòa giải thành trên 80% không chỉ góp phần hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người trở thành điểm nóng, gây mất an ninh trật tự mà còn phát huy tình làng, nghĩa xóm, giữ gìn mối quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng dân cư cũng như nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Ngoài ra, còn tham gia cùng Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát và kịp thời giải quyết các bức xúc của người dân.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã thành lập nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành thực hiện việc thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, đặc biệt là trên lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị, tài chính công, các nguồn quỹ thu trong dân... Từ đó, đã khôi phục lợi ích chính đáng của người dân và kịp thời chấn chỉnh những hành vi vi phạm các quy định của pháp luật,

biểu hiện tiêu cực của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và chỉ đạo xử lý thích đáng, qua đó đã giúp công tác quản lý nhà nước ngày càng đi vào nề nếp, hạn chế thấp nhất các biểu hiện quan liêu, nhũng nhiễu, tham ô.

5. Việc ban hành các văn bản pháp luật điều chỉnh, bổ sung kịp thời các chính sách theo hướng phục vụ nhân dân tốt hơn

Ủy ban nhân dân Thành phố đã cụ thể hóa các quan điểm, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước bằng các chương trình, dự án, kế hoạch cụ thể, thiết thực nhằm phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân Thành phố; gắn với việc ban hành, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư và kinh doanh. Trong quá trình quản lý, điều hành, Ủy ban nhân dân Thành phố đã kịp thời điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các chính sách cho phù hợp với quy định pháp luật và theo hướng có lợi cho người dân đã được người dân đồng tình ủng hộ, tạo niềm tin cho người dân và tạo ra động lực tích cực tham gia các phong trào do địa phương phát động.

6. Công tác phối hợp với các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong thực hiện công tác dân vận

Thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giám sát. Vì vậy, thời gian qua, công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân các cấp trong thực hiện công tác dân vận được đẩy mạnh thực hiện và từng bước đổi mới, trong đó các quận - huyện, phường - xã, thị trấn đều có xây dựng quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể.

Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể đã thể hiện và phát huy vai trò phản biện, giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội như giám sát các công trình phúc lợi công cộng, hoạt động thu, chi các loại quỹ trong dân, công tác tuyển chọn thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự, việc thực thi nhiệm vụ và vai trò của cán bộ, công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị. Khi thực hiện các chương trình, chính sách, dự án, chính quyền đều tổ chức lấy ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân trong việc tham gia xây dựng chính sách, quy hoạch và những chương trình, dự án lớn của địa phương, cơ sở để đảm bảo có hiệu quả và khả thi.

Định kỳ 6 tháng, hàng năm, chính quyền đều có chương trình làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp để cung cấp thông tin hoạt động và lắng nghe ý kiến trao đổi đóng góp của Mặt trận, các đoàn thể nhằm thực hiện tốt hơn công tác phối hợp cũng như chấn chỉnh những mặt còn chưa được trong điều hành của chính quyền. Đồng thời, giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh đối với chính quyền những vấn đề mà nhân dân quan tâm.

7. Phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” có ý nghĩa quan trọng góp phần lan tỏa những mô hình, cách làm hay và những điển hình trong quá trình thực hiện công tác dân vận. Vì vậy, hàng năm, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố đều có văn bản chỉ đạo về đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, khen thưởng, biểu dương điển hình “Dân vận khéo”. Các cơ quan báo chí cũng có xây dựng nội dung “Dân vận khéo”, trong đó Đài Truyền hình Thành phố thực hiện chuyên mục “Dân vận khéo” mỗi tháng 01 lần với thời lượng 15 phút; Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố phát sóng mỗi tháng 01 lần với thời lượng khoảng 30 phút để giới thiệu tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình “Dân vận khéo”.

Kết quả đã thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực và xuất hiện nhiều cá nhân, tập thể điển hình ở từng lĩnh vực. Thành phố vừa tổ chức kỷ niệm 85 ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2015) và tuyên dương cấp Thành phố 116 điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2011 - 2015. Đây là giai đoạn mà phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã có bước phát triển mới, ngày càng lan tỏa sâu rộng, kết hợp chặt chẽ với các cuộc vận động, các phong trào hành động cách mạng, thi đua yêu nước của cả hệ thống chính trị Thành phố. Qua 05 năm triển khai, đã có 16.216 tập thể và 84.766 cá nhân được bình chọn, công nhận mô hình, điển hình “Dân vận khéo” các cấp.

Những mô hình, điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” là kết quả của quá trình các địa phương, cơ quan, đơn vị đã đề ra nhiều giải pháp sáng tạo, cách làm hay và đúc kết được nhiều kinh nghiệm tốt trong công tác vận động quần chúng. Các mô hình “Dân vận khéo” được triển khai rộng rãi trong cả hệ thống chính trị ở cơ sở, đem lại hiệu quả thiết thực được sự đồng tình hưởng ứng của các tầng lớp Nhân dân, huy động mọi nguồn lực trong nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội góp phần xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt được

Thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các cấp ủy Đảng, chính quyền Thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện; có sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của Mặt Trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, công chức, viên chức; sự đồng tình ủng hộ của nhân dân Thành phố nên trong 15 năm qua, Thành phố đã đạt được những kết quả rất quan trọng trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, góp phần duy trì tăng trưởng kinh tế, kiềm chế lạm phát, đảm bảo tốt an sinh xã hội, chỉnh trang đô thị; giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Các chương trình, kế hoạch, chủ trương của Thành phố ban hành có liên quan mật thiết đến quyền lợi của người dân đều tổ chức lấy ý kiến, phát huy vai trò phản biện xã hội, đóng góp xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; lắng nghe ý kiến của người dân nên thực hiện có hiệu quả trong thực tế. Đồng thời, thường xuyên rà soát, điều chỉnh các quy định chính sách theo hướng phục vụ tốt hơn cho người dân, tạo được niềm tin của người dân vào chính quyền.

Đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm trong công tác dân vận của chính quyền; thái độ giao tiếp ứng xử, phục vụ nhân dân, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng công tác dân vận của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên. Phát huy được quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia đóng góp xây dựng chính quyền ngày càng hiệu quả, mối quan hệ giữa chính quyền với nhân dân ngày càng gắn bó hơn.

2. Mặt chưa được

Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa được trang bị, cập nhật kiến thức thường xuyên về công tác dân vận trong tình hình mới nên chưa nhận thức sâu rộng, thấm nhuần hết tầm quan trọng của công tác dân vận, thường tập trung vào công tác chuyên môn. Vẫn còn hiện tượng cán bộ, công chức “nói tốt hơn làm, nói nhiều làm ít”, những nhiễu với nhân dân đã gây phản cảm trong nhân dân.

Công tác dân vận của chính quyền từng bước có đổi mới nhưng phương pháp vận động ở một vài cơ quan, đơn vị còn chưa linh hoạt, mềm dẻo và chưa khảo sát kỹ lưỡng tình hình nên có lúc chưa thuyết phục được người dân trong thực hiện chủ trương của địa phương.

Việc nắm tình hình trong dân có lúc chưa kịp thời, hoạt động của một số đoàn thể ở một số đơn vị còn theo phong trào, chưa có nhiều giải pháp cụ thể, thiết thực. Trên một số lĩnh vực còn biểu hiện tính bất cập trong công tác quản lý nhà nước, một số kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết dứt điểm nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, bồi thường, giải tỏa mặt bằng, bồi thường tái định cư...

Việc giải tỏa, đền bù đất đai của nhân dân phục vụ một số công trình công ích quốc gia vẫn còn tình trạng phát sinh khiếu kiện, kéo dài thời gian thực hiện dự án. Việc quy hoạch tổng thể, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư là vấn đề rất nhạy cảm trong nhân dân, công tác dân vận của chính quyền chưa được quan tâm đúng mức, phần nào chưa tạo sự an tâm trong các tầng lớp nhân dân.

Một số nội dung phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác dân vận chưa cụ thể hoặc trùng lặp, còn hình thức, thiếu đồng bộ trong tổ chức thực hiện. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm

đầy đủ việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Công tác kiểm tra, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình “Dân vận khéo” chưa được thực hiện thường xuyên, chưa đồng đều. Công tác tự kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền ở một vài cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên.

IV. NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân đạt được

- Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ là một chủ trương đúng đắn, kịp thời, hợp với lòng dân, đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân trong công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước; là cơ sở pháp lý cụ thể, nhiệm vụ quan trọng, lâu dài của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện, giúp cán bộ, công chức, viên chức xác định và củng cố thêm nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác dân vận để có hành động phù hợp trong quá trình thực thi công vụ, chức trách nghề nghiệp.

- Có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền các cấp Thành phố trong quá trình triển khai thực hiện công tác dân vận. Được sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, sự tích cực tham gia của cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng tình hưởng ứng các phong trào của người dân.

- Các chủ trương, chính sách được ban hành, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tế theo hướng phục vụ tốt hơn cho người dân đã tạo được niềm tin của người dân.

b) Nguyên nhân hạn chế

- Một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng việc thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”; chưa quán triệt kỹ “Dân vận khéo” là thể hiện cách làm, phương pháp, nghệ thuật vận động nhân dân; một số cán bộ, công chức phụ trách công tác dân vận chưa tham mưu tốt cho cấp ủy, chính quyền; cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác dân vận của chính quyền là kiêm nhiệm nên tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn;

- Do trình độ chuyên môn, khả năng giao tiếp chưa linh hoạt nên khi giải quyết những việc phức tạp, nhạy cảm, một số trường hợp cán bộ, công chức, viên chức thường lúng túng, không rõ ràng, thiếu thuyết phục dễ tạo ra hiểu nhầm là những nhieu, gây khó khăn cho người dân mặc dù có trách nhiệm với công việc;

- Các văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi, còn có kẽ hở nên một số công chức, viên chức lợi dụng những nhieu, vói vĩnh người dân. Mặt khác, một số cơ quan, đơn vị chưa làm tốt công tác giáo dục cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân.

- Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về công tác dân vận của chính quyền còn chưa cụ thể đối với từng đối tượng gây ra khó khăn, lúng túng trong tổ chức thực hiện. Trong hệ thống chính quyền không có cơ quan chuyên trách về công tác dân vận nên việc theo dõi, tổng hợp cũng như đôn đốc thực hiện và bình xét đơn vị làm tốt công tác dân vận còn gặp nhiều khó khăn.

2. Một số bài học kinh nghiệm

Phải xác định rõ công tác dân vận là nhiệm vụ và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Để công tác này được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục cần làm rõ hơn trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị và của từng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đối với nhân dân.

Phải làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác dân vận gắn liền với công tác kiểm tra, đôn đốc, có đánh giá, nhận xét và kiểm điểm nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và thành viên trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Việc đề ra chủ trương, chính sách phải phù hợp với lòng dân, khơi dậy được sức mạnh của nhân dân, các lực lượng nòng cốt trong quá trình tổ chức thực hiện. Làm tốt công tác cán bộ, kịp thời biểu dương, khen thưởng những nhân tố tích cực và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức, bộ máy hành chính, quy chế tổ chức và hoạt động theo đúng quy định; tiếp tục đơn giản và công khai hóa các thủ tục hành chính nhằm tránh gây phiền hà trong nhân dân về hồ sơ và thời gian giải quyết hồ sơ cho công dân.

Cán bộ, công chức, viên chức phải làm nhân tố tích cực, gương mẫu trong việc vận động quần chúng nhân dân tham gia thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Những nơi nào thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thì nơi đó mới thực hiện tốt công tác dân vận, nhân dân mới thực sự phát huy quyền làm chủ của mình.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục phát huy những kết quả, kinh nghiệm đã đạt được trong 15 năm qua về tăng cường công tác dân vận, xem đây là cơ sở thực tiễn phong phú và động lực để thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của chính quyền trong thời gian tới với những nội dung, phương pháp và cách làm được đổi mới, phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương cũng như hoàn thành xuất sắc các phong trào, cuộc vận động do Thành phố và nước ta phát động; thực hiện có hiệu quả, thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII tạo được niềm tin của nhân dân Thành phố, xứng đáng với truyền thống Thành phố anh hùng để Thành phố thật sự là Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Do đó, trong phương hướng tới cần thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tiếp tục tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố có liên quan đến công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác dân vận để xác định đúng vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác dân vận. Đồng thời, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia các phong trào ở địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến người dân được biết và thực hiện đúng.

Các cơ quan chính quyền làm công tác dân vận không chỉ đơn thuần là tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước mà điều quan trọng hơn là xác định trong nhận thức và hành động ở mọi hoạt động của chính quyền các cấp thấm nhuần tư tưởng “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức cố gắng làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”. Vì vậy, phải tiếp tục đổi mới và đa dạng hình thức tuyên truyền, phương thức, cách làm công tác dân vận của chính quyền cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Về ban hành các quy định, chính sách có liên quan phù hợp với Hiến pháp và các quy định của pháp luật

Tiếp tục rà soát lại các chủ trương, cơ chế, chính sách để bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với mục đích cuối cùng là đảm bảo an dân, trong đó chú ý đến các chính sách liên quan trực tiếp đến người dân như cải cách thủ tục hành chính, việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, cấp phép đầu tư xây dựng cơ bản, việc thực hiện các dự án di dời, giải tỏa, tái định cư...

Khi xây dựng và ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan mật thiết đến đời sống người dân, các cấp chính quyền Thành phố phải thực hiện nghiêm việc lấy ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

3. Về phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện công tác dân vận

Rà soát, xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác dân vận. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nội dung phối hợp để kịp thời đánh giá hiệu quả của công tác phối hợp, chấn chỉnh ngay những nội dung còn chậm.

Phối hợp và tạo điều kiện tốt cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị.

4. Về cải cách hành chính, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức nâng cao tinh thần, trách nhiệm phục vụ nhân dân

Tiếp tục thực hiện chương trình cải cách hành chính trên tất cả các mặt theo Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Chương trình Cải cách hành chính Thành phố giai đoạn 2011 - 2020, trong đó chú trọng rà soát, đơn giản hóa, loại bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp theo nguyên tắc thống nhất, công khai, đơn giản...;

Đổi mới và cải cách công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức ở tất cả các khâu từ tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng, đánh giá và giải quyết các chế độ, chính sách theo đúng các nguyên tắc trong thi hành công vụ, hoạt động nghề nghiệp. Xây dựng phong cách công vụ lấy mục tiêu phục vụ nhân dân làm đầu. Chú trọng công tác khen thưởng và xử lý nghiêm vi phạm.

5. Về thực hiện các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Đảng, Chính phủ và Thành ủy về dân chủ ở cơ sở để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Có kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ hàng năm, trong đó có kế hoạch kiểm tra tại cơ quan, đơn vị trực thuộc và tiến hành tổng kết để phát huy những mặt được và chấn chỉnh kịp thời các mặt chưa được. Đồng thời, công khai rõ ràng, minh bạch các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các chế độ chính sách đối cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng thụ hưởng bằng nhiều hình thức để nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức có thể kiểm tra, giám sát.

6. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận

Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, các lớp văn hóa, giao tiếp ứng xử và các lớp về công tác dân vận, trong đó chú ý cụ thể nội dung về công tác dân vận của chính quyền.

7. Về nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy trình về tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn phản ánh, kiến nghị liên quan đến khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Lựa chọn và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có năng lực, am hiểu pháp pháp luật để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân và các vụ việc thuộc thẩm quyền, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; quá trình giải quyết phải đảm bảo trình

tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, tổ chức tốt việc đối thoại với công dân khi giải quyết khiếu nại. Tiến hành rà soát các vụ việc tồn đọng; trên cơ sở kết quả kiểm tra, đôn đốc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài phải lập kế hoạch cụ thể, có biện pháp tích cực để giải quyết từng vụ việc...

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Tiếp tục thực hiện chương trình thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch hàng năm, theo chuyên đề, đột xuất, trong đó chú ý thanh tra, kiểm tra, giám sát các vấn đề mà người dân có nhiều quan tâm, bức xúc.

Đẩy mạnh và tăng cường công tác thanh tra công vụ theo Chỉ thị số 10/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp nhằm nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng ngày càng gần dân, trọng dân và phục vụ nhân dân.

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác dân vận của chính quyền tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương để phát hiện, nhân rộng mô hình, cách làm hay và kịp thời chấn chỉnh các mặt còn hạn chế trong quá trình thực hiện để ngày càng nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền.

9. Về sơ kết, tổng kết công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành sơ kết, tổng kết công tác dân vận của chính quyền để đánh giá những mặt làm được, chưa làm được để có giải pháp phù hợp. Tuyên dương, giới thiệu nhân rộng các mô hình, cách làm hay, điển hình “Dân vận khéo”. Trong quá trình tổ chức thực hiện, tiếp tục rà soát, bổ sung các tiêu chí của các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” cho phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Ban Thành ủy;
- Các Ban HĐND. TP
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Sở - ngành;
- Sở Nội vụ (2b);
- UBND các quận - huyện;
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT (VX/Nh) T. 455

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Liêm